

Hướng dẫn soạn bài **Thuế máu (Nguyễn Ái Quốc)** Sách giáo khoa Ngữ Văn lớp 8 tập 2 được trình bày ngắn gọn, chi tiết nhất dưới đây để các em hiểu rõ hơn về bài học này, từ đó chuẩn bị tốt cho tiết học tới.

Soạn Câu 1 trang 91 SGK Ngữ Văn 8 tập 2

- Văn bản được đặt cùng tên với tên chương I trong bài nhằm:

+ Vạch trần, tố cáo bản chất dã man của bọn thực dân Pháp khi bóc lột, đàn áp người dân bằng "Thuế máu"

+ Tình cảnh khốn cùng, số phận thảm thương của người dân thuộc địa.

+ Thái độ căm phẫn, mỉa mai, châm biếm của tác giả trước chính sách tàn độc của bọn thực dân.

- Cách đặt tên các phần tương ứng và làm rõ tính dã man, bản chất "hút máu" của bọn thực dân:

+ Phần 1: Tố cáo sự giả nhân, giả nghĩa của thực dân khi bắt người dân thuộc địa làm nô lệ, bia đỡ đạn.

+ Phần 2: Vạch trần sự thật về chế độ lính tình nguyện mà thực dân đề ra.

+ Phần 3: Kết quả của sự hi sinh từ đó tố cáo những lời lẽ lừa bịp, giả nhân nghĩa của bọn thống trị.

→ Cả ba phần nêu lên bản chất thâm độc, trá trá của bọn thực dân trên nước thuộc địa.

Soạn Câu 2 SGK Ngữ Văn lớp 8 tập 2 trang 91

- Thái độ cai trị của bọn thực dân trước và khi xảy ra chiến tranh: thay đổi đột ngột khiến người ta nghi ngờ về độ trung thực.

+ Trước chiến tranh: Người dân chỉ là những tên "An-nam-mít bản thủ", chỉ biết kéo xe tay, ăn đòn của quan cai trị.

+ Khi chiến tranh nổ ra: họ thành "con yêu", người "bạn hiền" của quan phụ mẫu, quan toàn quyền lớn bé.

- Số phận thảm thương của người dân thuộc địa.

- + Trả giá đắt cho cái vinh dự "chiến sĩ bảo vệ công lý và tự do".
- + Đột ngột lìa xa vợ con, rời bỏ mảnh ruộng, phơi thây trên các chiến trường châu Âu.
- + Bỏ xác ở những miền hoang vu.
- + Lấy máu mình tưới cho những vòng nguyệt quế .
- + Tắm vạ người chết.
- + Người ở hậu phương vắt kiệt sức mình trong các xưởng thuốc súng, nhiễm khí độc, hít phải hơi ngạt.
- Thân phận của người dân thuộc địa: họ phải bỏ mạng ở chiến trường, họ bị lợi dụng, bị lừa dối bằng giọng điệu bịp bợm xảo trá của bọn thực dân.

Soạn Câu 3 trang 91 sách giáo khoa Ngữ văn 8 tập 2

- Thủ đoạn, mảnh khóc bắt lính của bọn thực dân:
 - + Tiến hành các cuộc lùng ráp lớn về nhân lực trên toàn cõi Đông Dương.
 - + Lợi dụng việc bắt lính để những lạm- tham nhũng.
 - + Bắt những người nghèo khổ, khỏe mạnh và tổng tiền con nhà giàu.
 - + Bọn thực dân dựng lên màn kịch rêu rao về chế độ " tình nguyện" đi lính.
 - Bọn thực dân với những thủ đoạn tàn ác, lừa gạt, sự bịp bợm đến trơ trẽn của toàn quyền Đông Dương.
- Người dân thuộc địa không tình nguyện như lời lẽ bọn cầm quyền:
 - + Họ tự tìm cách làm cho mình bị nhiễm những căn bệnh nặng nhất để không phải đi lính.
 - + Họ bị xiềng xích, bắt bớ, tổng giam và bị áp tải xuống tàu.
 - Thân phận hẩm hiu, số phận cùng cực của người dân thuộc địa.

Soạn Câu 4 trang 92 SGK Ngữ văn lớp 8 tập 2

Kết quả hi sinh của người dân thuộc địa trong các cuộc chiến tranh là vô nghĩa.

+ Họ trở về "giống người bản thỉu" như trước khi xảy ra chiến tranh.

+ Họ bị cướp hết tài sản, của cải, bị đánh đập, bị đối xử như súc vật, bị đuổi đi một cách trắng trợn.

+ Họ phải bỏ tính mạng của mình, nhưng không được hưởng chút công lý và chính nghĩa nào cả.

→ Sự đối xử của bọn thực dân dã man, nhẫn tâm. Chúng bóc lột xương máu, chúng sẵn sàng tráo trở, lật lọng sự hứa hẹn trước đó.

Soạn Câu 5 trang 92 tập 2 SGK Ngữ văn 8

Bố cục của các phần trong chương được kết cấu theo:

+ Trình tự thời gian: trước, trong, và sau cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất.

+ Các chương tập trung tố cáo tội ác của việc bắt lính phục vụ chiến tranh, tố cáo sự lừa bịp trơ trẽn, dã man của bọn thống trị.

+ Làm nổi bật sự mâu thuẫn, đối trá của bọn thực dân giữa lời nói và việc làm.

+ Thảm cảnh chết oan thê thảm của người dân "bản xứ".

- Nghệ thuật: châm biếm, đả kích sắc xảo của tác giả thể hiện chủ yếu qua:

+ Đưa vào những hình ảnh chân thực phản ánh chính xác thực trạng, có sức tố cáo mạnh mẽ.

+ Ngôn từ của tác giả sâu sắc khi châm biếm, đả kích chính sách và giọng điệu lừa bịp của bọn thực dân: ngôn ngữ có sức gợi hình.

+ Sự đồng cảm trước tình cảm khốn cùng thảm thương của người dân thuộc địa.

+ Dùng câu hỏi tu từ với mục đích đập tan luận điệu xảo trá đến trơ trẽn của chính quyền Đông Dương.

→ Nghệ thuật văn chính luận của Nguyễn Ái Quốc ngắn gọn, xúc tích, bằng chứng thuyết phục, đa dạng về cách nói. Văn chính luận mà hàm chứa tình cảm, giàu hình ảnh.

Soạn Câu 6 SGK Ngữ văn tập 2 lớp 8 trang 92

Yếu tố biểu cảm thể hiện trong thái độ mỉa mai, châm biếm, đả kích, kẻ thù:

+ "chiến tranh tươi vui"

+ "Chúng kiến cảnh kì diệu của trò biểu diễn khoa học về phóng ngư lôi"

+ "Những miền hoang vu mộng mơ"

+ "quan phụ mẫu nhân hậu"

- Biểu cảm khi thể hiện trong giọng điệu căm phẫn trước tội ác của kẻ thù, và cảm thông, đau xót trước nỗi đau của người dân thuộc địa.

→ Yếu tố biểu cảm làm cho bài văn tăng sức tố cáo mạnh mẽ, thuyết phục hơn.

CLICK NGAY vào **TẢI VỀ** dưới đây để download hướng dẫn soạn văn Thuế máu (Nguyễn Ái Quốc) Sách giáo khoa Văn lớp 8 tập 2 trang 91, 92 file word, pdf hoàn toàn miễn phí.